CÔNG TY AGIFISH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Long Xuyên, n*gày 30 tháng 01 năm 2020*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
NĂM 2019 (từ 01/01/2019 đến 31/12/2019)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu thuỷ sản An Giang
- Địa chỉ trụ sở chính*:* 1234 Trần Hưng Đạo, Bình Đức, Long Xuyên, An Giang
- Điện thoại: 0296.3852368 Fax: 0296.3852202 Email: agifish.co@agifish.com.vn
- Vốn điều lệ*:* 281.097.430.000 đồng (Hai trăm tám mươi một tỷ, không trăm chín mươi bảy triệu, bốn trăm ba mươi nghìn đồng chẵn)
- Mã chứng khoán*:* AGF

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) :

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/NQĐHĐCĐ/2018-2019	20/02/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2018-2019

Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2018 – 2019 của Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Thủy sản An Giang, bắt đầu vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại Văn phòng Công ty Agifish, số 1234 đường Trần Hưng Đạo, Phường Bình Đức, TP Long Xuyên, Tỉnh An Giang. Với sự tham dự của cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu cho 24.767.197 cổ phần trên tổng số **28.109.743** cổ phần có quyền biểu quyết đạt 88,12% vốn điều lệ.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đều được thực hiện theo chủ trương của Hội đồng quản trị và Công ty mẹ; Hội đồng quản trị đã đề ra các giải pháp nhằm giảm giá thành sản xuất từ khâu nguyên liệu cho đến chế biến và xuất khẩu để ổn định doanh thu, lợi nhuận và thu nhập cho người lao động.Tuy nhiên do ảnh hưởng kết quả kinh doanh không thuận lợi từ năm 2017 lỗ hơn 187 tỷ đồng, làm cho các ngân hàng siết chặt nguồn vốn vay của Công ty, dẫn đến thiếu nguồn vốn đáp ứng cho sản xuất, các vùng nuôi thiếu thức ăn dẫn đến giá thành nuôi cao, thiếu sản lượng cung cấp cho các nhà máy chế biến, trong khi không đủ nguồn vốn để mua ngoài nên không đủ sản lượng cung cấp cho các khách hàng, lỡ mất thời cơ kinh doanh khi giá xuất khẩu trên thị trường tăng cao. Mặt khác, việc không đủ nguyên liệu sản xuất, phải tạm ngừng 02 nhà máy chế biến, để cho

đơn vị khác gia công chỉ mang tính tạm thời duy trì lực lượng lao động và khấu hao máy móc, thiết bị, không đủ bù các chi phí tài chính phát sinh, nhất là lãi vay dẫn đến kết quả kinh doanh niên độ 2017-2018 tiếp tục lỗ hơn 178 tỷ đồng. Ngoài ra còn có các khoản nợ phải thu khó đòi, buộc Công ty phải trích dự phòng, cũng là nguyên nhân dẫn đến kết quả kinh doanh lỗ. Hội đồng Quản trị đã lưu ý Ban lãnh đạo Công ty tích cực thu hồi công nợ để hạn chế trích lập dự phòng.

Công ty kiên trì thực hiện các giải pháp đã đề ra: tăng năng suất, ổn định chất lượng giảm giá thành sản phẩm, mở rộng thị trường, giảm chi phí, chính sách tinh giảm nhân sự, quan tâm đúng mức đối với người lao động như tiền lương cùng các chế độ đãi ngộ đã giữ chân được lực lượng lao động giỏi mang lại sự ổn định trong sản xuất và chất lượng.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,65% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 2: Thông qua báo cáo của Ban Giám đốc

Tổng doanh thu trong niên độ 2017-2018 đạt 1.284,9 tỷ đồng, sản lượng xuất khẩu 13.834 tấn, kim ngạch xuất khẩu 32,405 triệu USD. Cơ cấu hàng xuất khẩu có sự thay đổi do không xuất được hàng sang Hoa Kỳ,thị trường Tây Âu bị thu hẹp, Châu Á trở thành là thị trường lớn nhất trong cơ cấu xuất khẩu của Công ty (chiếm tới 54,5%),kế đến Tây Âu13,8%,Úc 13,2%, Trung Đông9,0%, Nam Mỹ 7,3%, Đông Âu + Nga 1,8%.

Doanh thu đạt 71% theo kế hoạch, nhưng lợi nhuận -178,1 tỷ đồng do các nguyên nhân:

- Không đủ nguyên liệu sản xuất để cung cấp theo các hợp đồng cho các khách hàng truyền thống tại thi trường EU, cũng như mở rộng sang các thị trường mới;

- Thị trường Trung quốc cũng như các thị trường khác ở Châu Á có mức tăng trưởng khá, song chất lượng không cao, giá xuất thấp, không bù đắp được cho thị trường EU;

- Các ngân hàng tiếp tục siết chặt tín dụng, các gói tài trợ vay thấp không đủ nguồn vốn phục vụ cho sản xuất, ảnh hưởng đến vòng quay vốn, thiếu vốn để mua nguyên liệu sản xuất; Chỉ sản xuất chủ yếu từ nguồn nuôi của Công ty, dẫn đến thiếu nguyên liệu, không có sản phẩm để cung cấp cho thị trường vào những lúc giá xuất khẩu tăng cao, lỡ mất thời cơ.

- Thiếu nguồn vốn cũng là nguyên nhân các vùng nuôi không đạt hiệu quả, thiếu thức ăn cá chậm lớn, hao hụt nhiều, giá thành tăng, làm cho hiệu quả nuôi không đạt như kế hoạch.

- Phải trích lập dự phòng khoản nợ phải thu khó đòi hơn 140 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp giảm -29,8 .

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,65% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 3: Thông qua báo cáo tài chính niên độ 2017 – 2018 đã được kiểm toán và báo cáo của Ban kiểm soát, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty niên độ 2017-2018 với các nội dung sau

ĐVT: ĐỒNG

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
I	**Tổng lợi nhuận sau thuế năm trước chưa phân phối hết đến 30/9/2017**	**-92.322.626.933**	
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 30/9/2016	95.006.609.430	
2	Lợi nhuận sau thuế trong niên độ 2016 – 2017	-187.329.236.363	
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		
b	*Chi cổ tức:*		
II	**Lợi nhuận sau thuế của niên độ 2017-2018**	**-178.107.348.367**	
III	**Tổng lợi nhuận chưa phân phối (I+II)**	**-270.429.975.300**	

	Phương án phân phối lợi nhuận cần thảo luận		
1	Quỹ dự trữ bắt buộc 5% (dự phòng tài chinh)		
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi 10%		
3	Trong đó : Quỹ khen thưởng 60% Quỹ phúc lợi 40%		
4	Chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát		
5	Lợi nhuận còn lại trích Quỹ đầu tư phát triển		
	Lợi nhuận sau thuế còn lại	**-270.429.975.300**	

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% trên tổng số cổ phần tham dự. Riêng Báo cáo của Ban kiểm soát SCIC không đồng ý thông qua với tỷ lệ 9,35%

Điều 4:
Thông qua Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh niên độ 2018 – 2019 như sau

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Niên độ tài chính 2018-2019
1	Sản lượng cá tra fillet xuất khẩu	tấn	12.000
2	Sản lượng tiêu thụ nội địa	tấn	2.900
3	Kim ngạch xuất khẩu	USD	42.000.000
4	Kim ngạch nhập khẩu	USD	100.000
5	Doanh thu	tỷ đồng	1.500
6	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	30
7	Tổng lao động	Người	1.800
8	Thu nhập bình quân người/tháng	đ/n/t	5.400.000

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 5: Giao quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán niên độ tài chính năm 2018-2019: chọn 1 trong các đơn vị sau : A&C, PWC, Ernst & Young Việt Nam, Deloitte.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 6: Kết quả bầu bầu bổ sung Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023:
Bà Lê Thị Ngọc Giàu đạt tỷ lệ 100%

II. Hội đồng quản trị *:*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Châu Duy Cường	Chủ tịch	13/3/2018	4	4/4	
2	Dương Ngọc Minh	P.chủ tịch	13/03/2018	4	4/4	
3	Nguyễn Văn Ký	TV	13/03/2018	4	4/4	
4	Võ Thành Thông	TV	13/03/2018	4	4/4	

5	Võ Văn Phong	TV	13/03/2018	4	4/4	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc*:*

Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2018-2019. Tổng giám đốc tiếp tục tập trung mọi nguồn lực cho sản xuất kinh doanh, cơ cấu lại tổ chức, nhân sự. Tiếp tục chấn chỉnh lại công tác quản lý, điều hành, tháo gỡ khó khăn của thị trường, tìm kiếm thêm khách hàng tại các thị trường Trung quốc và các nước Châu Á.

Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2018-2019 và Hội đồng quản trị. Báo cáo đầy đủ và kịp thời cho Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, đề xuất các giải pháp liên quan đến chiến lược phát triển để HĐQT đưa ra quyết định cuối cùng, cụ thể là :

- Trong năm 2019 Công ty tiếp tục cho gia công 02 nhà máy đông lạnh AGF8 và AGF9, chỉ tập trung nguồn lực cho nhà máy AGF7 sản xuất với công suất tối đa nhằm hạ giá thành, mang lại hiệu quả.
- Tăng cường chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí sản xuất xuống mức thấp nhất như cắt giảm tiền lương, nhân sự, giải thể các đơn vị không phát huy được hiệu quả…; đồng thời tiết giảm các chi phí đầu vào như bao bì, nhiên liệu, điện, nước….
- Tập trung đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng xuất khẩu có tiềm năng phát triển tốt ở các thị trường mới để đạt hiệu quả cao.
- Đoàn kết thống nhất tốt trong nội bộ về quan điểm thực hiện.
- Tăng sản lượng hàng chế biến giá trị gia tăng chất lượng cao bán trong hệ thống siêu thị, mạnh lưới phân phối trong nước.
- Tiết giảm chi phí đầu vào như vật tư bao bì, hoá chất, nhiên liệu, điện nước….

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị*: không có*

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị *:*

Hội đồng quản trị đã họp lần trong năm 2019 và đã ban hành 4 nghị quyết:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/NQHĐQT/2018-2019	03/01/2019	Nghị quyết HĐQT về việc tổ chức đại hội cổ đông vào ngày 20/02/2019
2	02/NQHĐQT/2018-2019	15/02/2019	Nghị quyết V/v hủy bỏ phương án bán tài sản công ty
3	03/NQHĐQT/2018-2019	20/4/2019	Nghị quyết HĐQT về lựa chọn đơn vị kiểm toán các BCTC niên độ 2018-2019
4	04/NQHĐQT/2018-2019	10/12/2019	Nghị quyết HĐQT V/v thông qua kế hoạch kinh doanh và tổ chức đại hội đồng cổ đông năm 2020

III. Ban kiểm soát *:*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)*:*

Stt.	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Võ Minh Phương	Trưởng BKS	13/3/2018	1	1/1	
2	Vũ Nhân Vương	TV BKS	13/3/2018	0		Từ nhiệm BKS từ ngày 02/02/2019
	Triệu Nguyễn Ngọc Minh	TV BKS	13/03/2018	1	1/1	
	Lê Thị Ngọc Giàu	TV BKS	20/02/2019	1	1/1	Tham gia mới BKS từ ngày 20/02/2019

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông*:*

Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp định kỳ và Trưởng ban kiểm soát cùng tham dự cuộc họp hội đồng quản trị của công ty

Giám sát việc tuân thủ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2018-2019 và pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc công ty. Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý.

Kiểm soát các báo cáo tài chính trong nửa niên độ tài chính nhằm đánh giá trung thực của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Công ty chấp hành tốt quy định của pháp luật về công bố thông tin đối với Công ty cổ phần đại chúng niêm yết trên thị trường chứng khoán (Riêng việc công bố thông tin báo cáo tài chính quý, soát xét và năm không đúng thời gian qui định, đã bị Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán TPHCM (HOSE) nhắc nhở) .

Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT, thành viên BGĐ trong kỳ báo cáo qua là phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong điều lệ Công ty và tuân thủ qui định của pháp luật.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: tốt

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có*):* Trưởng Ban kiểm soát và 01 thành viên ban kiểm soát có đơn xin từ nhiệm ghi ngày 27/11/2019.

IV. Đào tạo về quản trị công ty*:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại công ty (nếu	Số Giấy CMND/ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên	Lý do

		chứng khoán (nếu có)	có)				quan	
01	Công ty cổ phần Hùng Vương			1200507529 21/11/2014	Lô 44, KCN Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	28/03/2009		
02	Tổng công ty đầu tư và quản lý vốn nhà nước			0101992921 30/09/2014	117 Trần Duy Hưng, P. Trung Hoà, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	28/06/2001		
	Hội đồng quản trị							
1	**Châu Duy Cường**		**Chủ tịch HĐQT**			13/3/2018		
1.1	Dương Thị xuân Quyên		vợ			13/3/2018		
1.2	Châu Chót		Cha			13/3/2018		
1.3	Nguyễn ngọc Lệ		Mẹ			13/3/2018		
1.4	Châu Hồng Phúc		Em trai			13/3/2018		
1.5	Châu Ngọc Thảo		Em gái			13/3/2018		
1.6	Châu Ngọc Cúc		Em gái			13/3/2018		
1.7	Châu Ngọc Dịu		Em gái			13/3/2018		
1.8	Châu Ngọc Thái		Em trai			13/3/2018		
2	**Dương Ngọc Minh**		**Phó Chủ tịch HĐQT**					
2.1	Nguyễn		Mẹ			28/03/2008		

	Thị Trừ							
2.2	Dương Thị Ngọc Hồng		Con			28/03/2008		
2.3	Dương Ngọc Hương		Em			28/03/2008		
2.4	Dương Ngọc Lang		Em			28/03/2008		
2.5	Nguyễn Ngọc Huệ		Em			28/03/2008		
2.6	Dương Ngọc Hà		Em			28/03/2008		
2.7	Nguyễn Thị Ngọc Sương		Em			28/03/2008		
2.8	Nguyễn Văn Sang		Em			28/03/2008		
2.9	Nguyễn Văn Trọng		Em			28/03/2008		
3	**Nguyễn Văn Ký**		**TV HĐQT**					
3.1	Võ Thị Nhỏ		Mẹ			31/03/2010		
3.2	Trần Thanh Hằng		Vợ			31/03/2010		
3.3	Nguyễn Ngọc Khang		Con			31/03/2010		
3.4	Nguyễn Thuy Hồng Ân		Con			31/03/2010		
3.5	Nguyễn Thu Vân		Em			31/03/2010		
3.6	Nguyễn		Em			31/03/2010		

	Thu Thuỷ							
3.7	Nguyễn Ngọc Nga		Em			31/03/2010		
3.8	Nguyễn Ngọc Dũng		Em			31/03/2010		
3.9	Nguyễn Ngọc Hà		Em			31/03/2010		
4	**Võ Thành Thông**		**TV HĐQT**					
4.1	Võ Văn Lòng		Cha			03/05/2013	25/6/2019	Chết
4.2	Nguyễn Thị Hoa Phượng		Vợ			03/05/2013	01/01/2019	Ly hôn
4.3	Võ Thuỵ Đan		Con			03/05/2013		
4.4	Võ Thị Tuyết Mai		Chị			03/05/2013		
4.5	Võ Thành Đại		Anh			03/05/2013		
4.6	Võ Thị Trang Phương		Em			03/05/2013		
4.7	Võ Thành Nam		Em			03/05/2013		
4.8	Nguyễn Thị Thùy Linh		Vợ			01/01/2019		Kết hôn
5	**Võ Văn Phong**		**TV HĐQT**					
5.1	Võ Văn Xôm		Cha			03/05/2013		
5.2	Nguyễn Thị Lan		Mẹ			03/05/2013		

5.3	Nguyễn Thị Hồng Phương		Vợ			03/05/2013		
5.4	Võ Nhật Minh		Con			03/05/2013		
5.5	Võ Nguyệt Hằng		Con			03/05/2013		
	Ban Kiểm soát							
6	**Võ Minh Phương**		**Trưởng Ban kiểm soát**			13/3/2018		
6.1	Phan Thị Oanh		Vợ			13/3/2018		
6.2	Nguyễn Thị Bê		Mẹ			13/3/2018		
6.3	Võ Thị Phương Linh		Con			13/3/2018		
6.4	Võ Thị Ngọc Hoa		Con			13/3/2018		
6.5	Võ Thị Phương Mai		Con			13/3/2018		
6.6	Võ Thị Ngọc Châu		Con			13/3/2018		
7	**Triệu Nguyễn Ngọc Minh**		**TV BKS**			03/05/2013		
7.1	Triệu Văn Phú		Cha			03/05/2013		
7.2	Nguyễn Thu Thuỷ		Mẹ			03/05/2013		
7.3	Triệu Nguyễn Hồng Minh		Em			03/05/2013		

8	**Vũ Nhân Vương**		**TV BKS**			13/3/2018	20/02/2019	Từ nhiệm BKS từ 20/02/2019
8.1	Hoa Dạ Thảo		Vợ			13/3/2018	20/02/2019	
8.2	Vũ Nhân Khanh		Con			13/3/2018	20/02/2019	
8.3	Vũ Mai Phương		Con			13/3/2018	20/02/2019	
8.4	Trần Thị Hường		Mẹ			13/3/2018	20/02/2019	
8.5	Vũ Kim Hồng		Con			13/3/2018	20/02/2019	
9	**Lê Thị Ngọc Giàu**		**TV BKS**			20/02/2019		Tham gia BKS từ 20/02/2019
9.1	Lê Văn Dũng		Cha			20/02/2019	15/9/2014	
9.2	Nguyễn Thị Tám		Mẹ			20/02/2019	26/3/2015	
9.3	Nguyễn Phước Đức		Chồng			20/02/2019	02/11/2017	
9.4	Nguyễn Phước Huy		Con			20/02/2019		
9.5	Lê Thị Kỳ Trân		Em			20/02/2019	10/01/2014	
9.6	Lê Quốc Khánh		Em			20/02/2019	23/06/2009	
9.7	Lê Quốc Đại		Em			20/02/2019	09/4/2015	
9.8	Lê Quốc Thanh		Em			20/02/2019		
10	**Phùng Đức Hùng Dũng**		**Thư ký HĐQT**					
10.1	Phạm Thị Thị		Mẹ			01/7/12016		
10.2	Trần Tú Yến		Vợ			01/7/12016		
10.3	Phùng		Con			01/7/12016		

	Trần Nguyệt Thanh							
10.4	Phùng Trần Nhã Uyên		Con			01/7/12016		
10.5	Phùng Đức Thuận Thiên		Con			01/7/12016		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ : không có

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú *Note*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát : không

Stt *No.*	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID*	Địa chỉ *Address*	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch *Time of transaction*	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú *Note*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác : không

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT,

Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành : không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành : không

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (danh sách cổ đông chốt ngày 23/01/2019)

Stt	Họ và tên	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu
1	**Châu Duy Cường**	**Chủ tịch HĐQT**	81/13 phạm ngũ Lão phường thới bình , Quận ninh kiều , CTho	362359942	20/10/2008	Cấn thơ	
	Dương Thị xuân Quyên	vợ	81/13 phạm ngũ Lão phường thới bình , Quận ninh kiều , CTho	362448068	03/10/2011	Cần Thơ	
	Châu Chót	Cha	25 võ thị Sáu ,Huyện Tri Tôn , An Giang	350690452	12/02/2007	An Giang	
	Nguyễn ngọc Lệ	Mẹ	25 võ thị Sáu ,Huyện Tri Tôn , An Giang	350690449	15/05/2012	An GIang	
	Châu Hồng Phúc	Em trai	25 võ thị Sáu ,Huyện Tri Tôn , An Giang	351141848	15/05/2012	An Giang	
	Châu Ngọc Thảo	Em gái	Ấp tân hiệp b, Óc eo,H.Thoại Sơn, An Giang	351219422	12/07/2008	An Giang	
	Châu Ngọc Cúc	Em gái	30/91/1A,Lâm văn Bền,P tân kiểng,Q7,TPHCM	025244915	20/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh	
	Châu Ngọc Dịu	Em gái	25 võ thị Sáu ,Huyện Tri Tôn , An Giang	351391370	05/04/2012	An Giang	
	Châu Ngọc Thái	Em trai	18.Đường 43 ,phường 4,quận 4, TPHCM	352155593	05/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	
2	**Dương Ngọc Minh**	**P. chủ tịch HĐQT**					
	Nguyễn Thị Trừ	Mẹ	907/61 Lò Gốm, F5, Q6, TPHCM	020569672	12/01/2003	TPHCM	
	Dương Thị Ngọc	Con	30 Tôn Thất Hiệp.	024196544	24/12/2003	TPHCM	

	Hồng		Q11, TPHCM				
	Dương Ngọc Hương	Em	907/61 Lò Gốm, F5, Q6, TPHCM	020259105	12/03/2008	TPHCM	
	Dương Ngọc Lang	Em	907/61 Lò Gốm, F5, Q6, TPHCM	020867750	07/06/2006	TPHCM	
	Nguyễn Ngọc Huệ	Em	907/61 Lò Gốm, F5, Q6, TPHCM	020569628	05/09/2007	TPHCM	
	Dương Ngọc Hà	Em	907/61 Lò Gốm, F5, Q6, TPHCM	021669083	12/03/2008	TPHCM	
	Nguyễn Thị Ngọc Sương	Em	907/61 Lò Gốm, F5, Q6, TPHCM	021997735	25/04/2006	TPHCM	
	Nguyễn Văn Sang	Em	907/61 Lò Gốm, F5, Q6, TPHCM	022160040	02/03/2005	TPHCM	
	Nguyễn Văn Trọng	Em	907/61 Lò Gốm, F5, Q6, TPHCM	022803584	02/04/2007	TPHCM	
3	**Nguyễn Văn Ký**	**TV HĐQT kiêm TGĐ**					
	Võ Thị Nhỏ	Mẹ	233/34 Xô Viết NghệTĩnh, F15, Q.Bình Thạnh, TPHCM				
	Trần Thanh Hằng	Vợ	233/34 Xô Viết NghệTĩnh, F15, Q.Bình Thạnh, TPHCM	022868620	11/08/2011	TPHCM	
	Nguyễn Ngọc Khang	Con	233/34 Xô Viết NghệTĩnh, F15, Q.Bình Thạnh, TPHCM	024188104	21/08/2003	TPHCM	
	Nguyễn Thuỵ Hồng Ân	Con	233/34 Xô Viết NghệTĩnh, F15, Q.Bình Thạnh, TPHCM				
	Nguyễn Thu Vân	Em	233/34 Xô Viết NghệTĩnh, F15, Q.Bình Thạnh, TPHCM				
	Nguyễn Thu Thuỷ	Em	233/34 Xô Viết NghệTĩnh, F15, Q.Bình Thạnh, TPHCM				
	Nguyễn Ngọc Nga	Em	233/34 Xô Viết NghệTĩnh, F15, Q.Bình Thạnh, TPHCM				
	Nguyễn Ngọc Dũng	Em	233/34 Xô Viết NghệTĩnh, F15, Q.Bình Thạnh, TPHCM				
	Nguyễn Ngọc Hà	Em	233/34 Xô Viết NghệTĩnh, F15,				

			Q.Bình Thạnh, TPHCM				
4	**Võ Thành Thông**	**P. TGĐ**					**34.522**
	Võ Văn Lòng	Cha	137 Ấp Long Khương, Long Thành Nam,Tây Ninh				
	Nguyễn Thị Hoa Phượng	Vợ	1234/60 P. Bình Đức, Long Xuyên, An Giang	351386405	25/01/1997	An Giang	
	Võ Thuỵ Đan	Con	1234/60 P. Bình Đức, Long Xuyên, An Giang				
	Võ Thị Tuyết Mai	Chị	137 Ấp Long Khương, Long Thành Nam,Tây Ninh				
	Võ Thành Đại	Anh	354 Tổ 11, Ấp Cầu Trường , Xã Hảo Đước, Huyện Châu Thành , Tây Ninh	290526210	11/07/2002	Tây Ninh	
	Võ Thị Trang Phương	Em	47/15 Khu phố 4, tổ 37, TT Hòa Thành, Huyện Hòa Thành, Tây Ninh	290620540	10/08/1994	Tây Ninh	
	Võ Thành Nam	Em	1234 Trần Hưng Đạo, Long Xuyên, An Giang	290526215	04/04/1998	Tây Ninh	
5	**Võ Văn Phong**	**P. TGĐ**					**5.500**
	Võ Văn Xôm	Cha	Xã Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú, Tỉnh Bến Tre	320349159	22/10/2008	Bến Tre	
	Nguyễn Thị Lan	Mẹ	Xã Thới Thạnh, Huyện Thạnh Phú, Tỉnh Bến Tre	320349175	22/10/2008	Bến Tre	
	Nguyễn Thị Hồng Phương	Vợ	127/24 Mậu Thân, Ninh Kiều, TP Cần Thơ	362323223	18/06/2007	Cần Thơ	
	Võ Nhật Minh	Con	127/24 Mậu Thân, Ninh Kiều, TP Cần Thơ				
	Võ Nguyệt Hằng	Con	127/24 Mậu Thân, Ninh Kiều, TP Cần Thơ				
6	**Võ Minh Phương**	**Trưởng Ban BKS**	158/2/2 Bà Hạt, P.9,Q.10, Tp.HCM	020077902	25/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh	
	Phan Thị Oanh	Vợ	575/82 Nguyễn Đình Chiểu, P.2,	020077889	18/12/2010	Thành phố Hồ	

			Q.3, Tp.HCM			Chí Minh	
	Nguyễn Thị Bê	Mẹ	138-140 Bà Hạt, P.9, Q.10, Tp HCM	020781015	30/12/2014	Thành phố Hồ Chí Minh	
	Võ Thị Phương Linh	Con	152 Bà Hạt , P.9 , Q.10, Tp HCM	023275935	03/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh	
	Võ Thị Ngọc Hoa	Con	152 Bà Hạt , P.9 , Q.10, Tp HCM	023461775	25/08/2011	Thành phố Hồ Chí Minh	
	Võ Thị Phương Mai	Con	152 Bà Hạt , P.9 , Q.10, Tp HCM	023732403	11/04/2011	Thành phố Hồ Chí Minh	
	Võ Thị Ngọc Châu	Con	575/82 Nguyễn Đình Chiểu, P.2, Q.3, Tp.HCM	025639297	30/05/2012	Thành phố Hồ Chí Minh	
7	**Triệu Nguyễn Ngọc Minh**	**Thành viên BKS**					
	Triệu Văn Phú	Cha	144 Khu vực 2, Phường Ba Láng, Quận Cái Răng, TP Cần Thơ	361459544	28/01/2008	Cần Thơ	
	Nguyễn Thu Thuỷ	Mẹ	144 Khu vực 2, Phường Ba Láng, Quận Cái Răng, TP Cần Thơ	362369144	06/11/2008	Cần Thơ	
	Triệu Nguyễn Hồng Minh	Em	144 Khu vực 2, Phường Ba Láng, Quận Cái Răng, TP Cần Thơ	362217828	03/03/2011	Cần Thơ	
8	**Lê Thị Ngọc Giàu**	**Thành viên BKS**	Phường Bình Đức, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang				
	Lê Văn Dũng	Cha	Phường Bình Đức, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	350081476	15/9/2014	An Giang	
	Nguyễn Thị Tám	Mẹ	Phường Bình Đức, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	351530422	26/3/2015	An Giang	
	Nguyễn Phước Đức	Chồng	Phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	351363774	02/11/2017		
	Nguyễn Phước Huy	Con	Phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			An Giang	
	Lê Thị Kỳ Trân	Em	Phường Bình Đức, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	351547415	10/01/2014	An Giang	

	Lê Quốc Khánh	Em	Phường Bình Đức, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	351951021	23/06/2009	An Giang	
	Lê Quốc Đại	Em	Phường Bình Đức, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	352534982	09/4/2015	An Giang	
	Lê Quốc Thanh	Em					
09	**Phùng Đức Hùng Dũng**	**Thư ký HĐQT, NVCBTT**					
	Phạm Thị Thị	Mẹ	251b/13a, K.Bình Khánh 3, P.Bình Khánh, TPLX-AG				
	Trần Tú Yến	Vợ	16 Lý Phật Mã, Bình Khánh, Long Xuyên, An Giang				
	Phùng Trần Nguyệt Thanh	Con	16 Lý Phật Mã, Bình Khánh, Long Xuyên, An Giang				
	Phùng Trần Nhã Uyên	Con	16 Lý Phật Mã, Bình Khánh, Long Xuyên, An Giang				
	Phùng Đức Thuận Thiên	Con	16 Lý Phật Mã, Bình Khánh, Long Xuyên, An Giang				

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết : không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm *(mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)*
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác :

Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN AN GIANG

Digitally signed by CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN AN GIANG
DN: C=VN, S=An Giang, L=Tp.Long Xuyên, CN=CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN AN GIANG, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:1600583588
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2020-01-30 07:52:23

M.S.D.N: 1600583588 - C.T.C.P - CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN AN GIANG - T.P LONG XUYÊN - T. AN GIANG

CHÂU DUY CƯỜNG